

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC HÀ  
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2023/HNGĐ- ST

Ngày: 18 - 5 -2023

“V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC HÀ, TỈNH LÀO CAI.**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Thọ

*Các Hội thẩm nhân dân:* + Ông Lục Văn Chăng

+ Bà Dương Thị Lan Anh

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Phan Thị Bích Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Hoàng Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2023. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai. Tòa án nhân dân huyện Bắc Hà xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 15/2023/TLST-HNGĐ, ngày 17 tháng 02 năm 2023 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2023/QĐXX- ST, ngày 26 tháng 4 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 02/2023/QĐST- HNGĐ, ngày 10 tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự:

***1. Nguyên đơn:*** Chị Thào Thị S - sinh năm:1990 .

Địa chỉ: Thôn Lử Ch, xã Lùng Ph, huyện B, tỉnh Lào Cai - Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

***2. Bị đơn:*** Anh Vàng Seo Ch - sinh năm 1992.

Địa chỉ: Thôn Lử Ch, xã Lùng Ph, huyện B, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Trong đơn khởi kiện ly hôn nhận ngày 17 tháng 02 năm 2023 và bản tự khai tiếp theo nguyên đơn chị Thào Thị S trình bày: Chị và anh Ch về chung sống với nhau từ năm 2008 trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán. Đến ngày 15/9/2015 anh chị mới đi đăng ký kết hôn tại UBND xã Lầu Th (nay là xã Lùng Ph), huyện B, tỉnh Lào Cai. Trong quá trình chung sống anh chị sống hòa thuận, hạnh phúc được hơn bảy năm, sau đó phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, mỗi người một ý kiến khác nhau trong quan điểm làm ăn, anh Ch không chịu khó làm ăn, thường hay đi uống rượu say về còn đánh, chửi chị, dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra đánh, cãi nhau. Khi anh chị xảy ra mâu thuẫn đã được gia đình khuyên giải nhưng không có kết quả, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng,

cuộc sống chung không có hạnh phúc. Đầu năm 2023 chị S đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ sinh sống từ đó cho đến nay, không ai quan tâm đến ai. Xét thấy mâu thuẫn giữa chị và anh Ch ngày càng trầm trọng, tình cảm không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc. Nên chị S làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Vàng Seo Ch.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 21 tháng 02 năm 2023 bị đơn anh Vàng Seo Ch trình bày: Anh hoàn toàn nhất trí về thời gian kết hôn, quá trình chung sống như chị S trình bày. Nguyên nhân mâu thuẫn giữa anh và chị S là do không có tiếng nói chung trong làm ăn, phát triển kinh tế và cách nuôi dạy con cái. Năm 2017 chị S đưa con đi sang Trung Quốc làm thuê một thời gian sau đó lại về, đến năm 2018 lại bỏ đi Trung Quốc làm thuê, từ đó tình cảm vợ chồng bị nhạt dần, chị S không chịu vun vén cho hạnh phúc gia đình, chỉ thích đi, không thích ở nhà. Anh không hiểu vì lý do gì đến ngày mừng 5 tết năm 2023 chị S bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở và không về nhà, nhưng mâu thuẫn giữa anh và chị S chưa đến mức trầm trọng, anh vẫn còn tình cảm với chị S, anh mong muốn vợ chồng về đoàn tụ gia đình để cùng nhau nuôi dạy con cái trưởng thành. Nay chị S làm đơn xin ly hôn anh, anh xét thấy tình cảm giữa anh và chị S vẫn còn, nên anh không nhất trí ly hôn.

- Về nuôi con khi ly hôn: Chị S và anh Ch đều thừa nhận trong thời gian sống chung có 04 con chung là cháu lớn là Vàng Thị Hồng L, sinh ngày 07 tháng 11 năm 2012, cháu thứ hai là Vàng Thị H, sinh ngày 06 tháng 03 năm 2014, cháu thứ ba là Vàng Thị Tr, sinh ngày 10 tháng 5 năm 2015 và cháu nhỏ là Vàng Văn T, sinh ngày 12 tháng 6 năm 2020. Hiện nay các cháu đang sống cùng với anh Ch, các cháu đều khỏe mạnh và phát triển bình thường.

Khi ly hôn chị S đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được nuôi cháu L và cháu H. Còn anh Ch nuôi cháu Tr và cháu T, cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Vàng Seo Ch mong muốn vợ chồng về đoàn tụ gia đình. Nếu chị S kiên quyết ly hôn thì anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được nuôi cả bốn cháu, cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, anh không yêu cầu chị S phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Chị S và anh Ch không đề nghị Tòa án giải quyết.

#### **Tại phiên tòa hôn nay:**

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án. Đề nghị Hội đồng xét xử xử:

+ Về hôn nhân: Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình: Chị Thảo Thị Sâu được ly hôn anh Vàng Seo Ch.

+ Về con chung: Căn cứ Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình: Giao cho chị Thảo Thị S được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Vàng Thị Hồng L, sinh ngày 07 tháng 11 năm 2012 và cháu Vàng Thị H, sinh ngày 06 tháng 03 năm 2014. Giao cho anh Vàng Seo Ch được trực tiếp trông

nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Vàng Thị Tr, sinh ngày 10 tháng 5 năm 2015 và cháu Vàng Văn T, sinh ngày 12 tháng 6 năm 2020, cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Chị Thào Thị S khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai giải quyết cho chị được ly hôn với anh Vàng Seo Ch, giải quyết về nuôi con chung khi ly hôn. Anh Ch có hộ khẩu thường trú tại thôn Lử Ch, xã Lùng Ph, huyện B, tỉnh Lào Cai. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”.

Tại phiên tòa hôm nay chị Thào Thị S có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Còn anh Vàng Seo Ch đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn không có mặt. Nên căn cứ vào điểm a, b khoản 2 điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự để giải quyết.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Thào Thị S và anh Vàng Seo Ch về chung sống với nhau trên cơ sở tự nguyện từ năm 2008, được hai bên gia đình đồng ý và tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán, đến ngày 15 tháng 9 năm 2015 anh chị đã đi đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại UBND xã Lầu Thí Ng (nay là xã Lùng Ph), huyện Bắc Hà. Trong quá trình sống chung anh chị sống hòa thuận hạnh phúc được khoảng bảy năm thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng ý kiến trong việc phát triển kinh tế gia đình và nuôi dạy con cái, trong cuộc sống anh chị chưa có sự cảm thông, chia sẻ cho nhau những khó khăn. Anh Ch chưa thực sự quan tâm đến vợ, con. Giữa hai anh chị đã xảy ra xích mích đánh, cãi chửi lẫn nhau. Từ những nguyên nhân đó dẫn đến tình cảm vợ chồng bị rạn nứt, khi anh chị xảy ra mâu thuẫn đã được gia đình khuyên giải nhưng không có kết quả. Chị S và anh Ch đã sống ly thân từ đầu năm 2023 cho đến nay, không ai quan tâm đến ai. Nhận thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chị S làm đơn xin ly hôn anh Ch. Anh Ch xét thấy mâu thuẫn chưa đến mức trầm trọng, tình cảm vẫn còn, nên anh mong muốn vợ chồng về đoàn tụ gia đình để cùng nhau nuôi dạy con cái, anh không nhất trí ly hôn.

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng và tiến hành lấy lời khai. Nhưng đến khi tiến hành việc tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, anh Ch đã nhận được các văn bản tố tụng, nhưng không tham gia hòa giải và không ký vào các biên bản của Tòa án, có xác nhận của trưởng thôn và chính quyền địa phương. Tại phiên tòa chị S vắng mặt nhưng có ý kiến đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Ch. Còn anh Ch vắng mặt tại phiên tòa không có lý do, nhưng tại biên bản lấy lời khai thì anh Ch không nhất trí ly hôn.

Hội đồng xét xử xét thấy: Mâu thuẫn giữa chị S và anh Ch rất khó dung hòa tình cảm vợ chồng, gia đình đã khuyên giải và Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng anh Ch

không tham gia hòa giải. Hiện tại anh chị đã sống ly thân từ đầu năm 2023 cho đến nay, mỗi người sống một nơi, không ai quan tâm đến ai. Như vậy, đã đủ thấy rằng mâu thuẫn giữa hai anh chị đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, nên xử cho chị S được ly hôn với anh Ch là hoàn toàn phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình. Quan hệ hôn nhân của chị Thảo Thị S và anh Vàng Seo Ch được chấm dứt kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

[3] Về nuôi con khi ly hôn: Cả hai anh chị đều thừa nhận có 04 con chung. Cháu cháu lớn là Vàng Thị Hồng L, sinh ngày 07 tháng 11 năm 2012, cháu thứ hai là Vàng Thị H, sinh ngày 06 tháng 03 năm 2014, cháu thứ ba là Vàng Thị Tr, sinh ngày 10 tháng 5 năm 2015 và cháu nhỏ là Vàng Văn T, sinh ngày 12 tháng 6 năm 2020. Hiện nay cả bốn cháu đang sống cùng với anh Ch.

Tại phiên hòa giải và tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt thì chị S có nguyện vọng xin được nuôi cháu L và cháu H, còn anh Ch nuôi cháu Tr và cháu T, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Ch vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại biên bản lấy lời khai thì anh Ch đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được nuôi cả bốn cháu và không yêu cầu chị S phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Hội đồng xét xử xét thấy: Chị S và anh Ch đều có nguyện vọng xin được nuôi con và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành hỏi ý kiến của các cháu thì cháu L và cháu H đều có nguyện vọng muốn được sống cùng với chị S, còn cháu Tr có nguyện vọng muốn được sống cùng với anh Ch. Chị S và anh Ch đều làm nghề tự do, có mức thu nhập ngang nhau, cả hai anh chị đều có điều kiện để nuôi dạy con trưởng thành và đảm bảo cho sự phát triển của các cháu. Tuy nhiên, xét điều kiện hiện tại thì anh Ch có nguyện vọng xin được nuôi cả 04 cháu và không yêu cầu chị S phải cấp dưỡng nuôi con chung sẽ không đảm bảo được việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và lo toan cuộc sống sinh hoạt hàng ngày cho cả 04 cháu được. Xét nguyện vọng của chị S xin được nuôi cháu L và cháu H, còn anh Ch nuôi cháu Tr và cháu T và không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung là hoàn toàn phù hợp với quy định của Pháp luật và phù hợp với nguyện vọng của các cháu. Do vậy, để đảm bảo quyền lợi cho các cháu L; H, Tr và T cũng như trách nhiệm của cha mẹ đối với con cái, nên căn cứ vào Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình cần giao cho chị Thảo Thị S được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Vàng Thị Hồng L, sinh ngày 07 tháng 11 năm 2012 và cháu Vàng Thị H, sinh ngày 06 tháng 03 năm 2014. Giao cho anh Vàng Seo Ch được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Vàng Thị Tr, sinh ngày 10 tháng 5 năm 2015 và cháu Vàng Văn T, sinh ngày 12 tháng 6 năm 2020, cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] Về tài sản chung: Chị Thảo Thị S và anh Vàng Seo Ch không đề nghị Tòa án giải quyết. Do vậy, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Thảo Thị S phải chịu tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Chị Thảo Thị S và anh Vàng Seo Ch được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình. Khoản 4 Điều 147; điểm a, b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Thảo Thị S.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Thảo Thị S được ly hôn anh Vàng Seo Ch. Mọi quan hệ hôn nhân của chị Thảo Thị S và anh Vàng Seo Ch được chấm dứt kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về nuôi con khi ly hôn: Giao cho chị Thảo Thị S trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Vàng Thị Hồng L, sinh ngày 07 tháng 11 năm 2012 và cháu Vàng Thị H, sinh ngày 06 tháng 03 năm 2014. Giao cho anh Vàng Seo Ch trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Vàng Thị Tr, sinh ngày 10 tháng 5 năm 2015 và cháu Vàng Văn T, sinh ngày 12 tháng 6 năm 2020, cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con; mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Thảo Thị S phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), theo biên lai số 0004063, ngày 13 tháng 02 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Hà. Chị S đã nộp đủ tiền án phí.

Án xử công khai sơ thẩm, nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản bản hoặc niêm yết.

*Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*